

## XÂY DỰNG HOÀN THIỆN KẾT CẤU HẠ TẦNG VÀ CHÍNH SÁCH THU HÚT DỰ ÁN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ PHỤC VỤ NÂNG CAO ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TỈNH QUẢNG BÌNH

**PHẠM TIẾN DUẬT**

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Bình

**T**rong những năm qua, việc xây dựng và phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp (KKT, KCN) đã cho thấy sức lan tỏa, tác động, thúc đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hiện đại của tỉnh Quảng Bình. Các KKT, KCN ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết việc làm, tăng thu ngân sách và thúc đẩy hội nhập kinh tế. Để đạt được những kết quả trên việc xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ, cùng với chính sách thu hút đầu tư hấp dẫn là yếu tố then chốt để nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút hiệu quả các dự án đầu tư vào địa bàn tỉnh.

Về hệ thống kết cấu hạ tầng, hiện nay một số KCN và khu chức năng trong KKT trên địa bàn tỉnh về cơ bản đã được đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, bước đầu hoàn thành các hạng mục thiết yếu như: giải phóng mặt bằng, rà phá bom mìn, xây dựng hệ thống giao thông trục chính, cấp điện, cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải... để đáp ứng nhu cầu cơ bản của các nhà đầu tư. Tuy nhiên, hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong các KKT, KCN của tỉnh tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn hạn chế, chưa đồng bộ, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển và tạo động lực mạnh cho thu hút đầu tư, phát triển kinh tế. Do nguồn vốn đầu tư còn hạn chế nên các công trình giao thông, cấp điện, cấp nước, xử lý môi trường và các hệ thống phụ trợ khác chưa được đầu tư đúng mức, thiếu đồng bộ,...

Về thu hút đầu tư, trong KKT, KCN trên địa bàn tỉnh đã thu hút đầu tư được 193 dự án với tổng mức đầu tư 120.883 tỷ đồng. Trong đó một số dự án có quy mô lớn mang tính động lực, đóng góp quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như: Nhà máy Nhiệt điện



Hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cha Lo

Ảnh: P.T.D

Quảng Trạch 1, công suất 1.403MW, tổng mức đầu tư 42.023 tỷ đồng; Nhà máy Nhiệt điện LNG Quảng Trạch II, công suất 1.500MW, tổng mức đầu tư 52.490 tỷ đồng; Cảng tổng hợp Quốc tế Hòn La, tổng mức đầu tư 2.112 tỷ đồng; Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở kết cấu hạ tầng KCN Cam Liên, diện tích 450ha, tổng mức đầu tư 2.210 tỷ đồng... Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thu hút đầu tư vào KKT, KCN còn gặp nhiều khó khăn, thách thức như: Thu hút đầu tư vào KKT, KCN còn chưa tương xứng với những tiềm năng và lợi thế của tỉnh; thúc đẩy chuyển giao công nghệ và áp dụng công nghệ cao còn chậm; các dự án có quy mô lớn, dự án mang tính động lực, dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài còn hạn chế và chậm được triển khai.

Từ kinh nghiệm đầu tư xây dựng và phát triển các KKT, KCN thời gian qua, nhiệm vụ cấp thiết trong thời gian tới cần tập trung xây dựng hệ thống hạ tầng KKT, KCN từng bước đồng bộ, hiện đại đáp ứng nhu cầu phát triển; nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư vào

KKT, KCN của tỉnh để thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các dự án mang tính động lực, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao và các dự án xanh, phát triển bền vững. Để hoàn thành mục tiêu trên, cần thực hiện tốt đồng bộ các giải pháp cơ bản sau:

*Thứ nhất*, tiếp tục hoàn thiện và kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế chính sách đồng bộ, thuận lợi cho xây dựng và phát triển KKT, KCN

Đối với tỉnh, cần rà soát tất cả các cơ chế, chính sách, quy định có liên quan đến xây dựng, vận hành và quản lý nhà nước về KKT, KCN; kiến nghị Chính phủ, các bộ ngành rà soát hoàn thiện cơ chế chính sách về KKT, KCN.

*Thứ hai*, chú trọng công tác quy hoạch phát triển, mở rộng KKT, KCN

Gắn với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị và cụm dân cư nông thôn. Tiếp tục rà soát điều chỉnh hợp lý quy hoạch KCN, các khu chức năng trong KKT. Đồng thời chú trọng công tác quản lý quy hoạch, tăng cường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các ngành đảm bảo thống nhất trong quản lý quy hoạch đất đai, xây dựng, tài nguyên, môi trường.

*Thứ ba*, tiếp tục nghiên cứu đổi mới phương pháp xúc tiến đầu tư

Tham mưu UBND tỉnh xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư phù hợp với định hướng thu hút đầu tư trong từng giai đoạn; xem xét chính sách hợp lý về giá thuê đất đối với các dự án thuộc lĩnh vực ưu tiên, dự án đóng góp lớn cho ngân sách tỉnh; Xây dựng các chương trình xúc tiến đầu tư phù hợp với quy mô, tính chất của các dự án cần kêu gọi đầu tư cũng như tham mưu việc bố trí kinh phí xúc tiến đầu tư tương xứng. Rà soát các tiêu chí về chiến lược thu hút đầu tư, chú trọng một số tiêu chí đảm bảo phát triển bền vững, ưu tiên phát triển các ngành công nghệ sạch, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên, năng lượng, đầu tư các ngành công nghiệp hỗ trợ. Đề xuất Chính phủ ban hành chính sách vận động, thu hút đầu tư đối với các tập đoàn đa quốc gia, các tập đoàn kinh tế lớn.

*Thứ tư*, tập trung hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, dịch vụ

Tranh thủ tối đa các nguồn lực để đầu tư

phát triển hạ tầng, đặc biệt là nguồn vốn ngoài ngân sách, nguồn vốn đầu tư nước ngoài; tích cực kêu gọi các nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng vào đầu tư; có cơ chế thích hợp để huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, nghiên cứu áp dụng các hình thức đầu tư đối tác công - tư nhằm từng bước hiện đại hóa kết cấu hạ tầng kỹ thuật nói chung và hạ tầng KKT, KCN một cách đồng bộ, thống nhất, gắn với việc phát triển hệ thống tiện ích công cộng ngoài hàng rào KKT, KCN.

*Thứ năm*, cải cách hành chính và nâng cao năng lực bộ máy quản lý nhà nước trong lĩnh vực KKT, KCN và xúc tiến đầu tư

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đất đai, đầu tư, xây dựng, lao động, bảo vệ môi trường, tài nguyên... Rà soát hoàn chỉnh quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với KKT, KCN đảm bảo chặt chẽ, thống nhất, thông suốt, đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng thẩm quyền và đảm bảo cơ chế “một cửa”; sắp xếp, bổ sung đủ nhân lực, đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh và cán bộ chuyên ngành trong công tác quản lý nhà nước về KKT, KCN.

*Thứ sáu*, rà soát, điều chỉnh, bổ sung và ban hành mới các quy chế phối hợp hoạt động giữa cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương đối với các KKT, KCN nhằm nâng cao năng lực hoạt động, thực hiện tốt công tác tham mưu trong các chính sách phù hợp để đẩy mạnh phát triển hạ tầng KKT, KCN của tỉnh.

Trong những năm qua mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng các KKT, KCN của tỉnh Quảng Bình đã đạt được những thành tựu quan trọng, có tác động tích cực đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đã minh chứng cho chủ trương đúng đắn của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh Quảng Bình là công nghiệp hóa và hiện đại hóa tỉnh nhà cần gắn liền với việc phát triển các KKT, KCN nhằm cơ cấu lại nền kinh tế của tỉnh theo hướng tập trung khai thác tốt nhất mọi nguồn lực và khai thác tối đa những lợi thế hiện có, nâng cao sức cạnh tranh và đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế của tỉnh theo hướng phát triển bền vững ■